

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2011/TT-BKHCN ngày 4/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BNV ngày 21/10/2009 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2011/TT-BKHCN ngày 4/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hoá”.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2011/TT-BKHCN ngày 04/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“Điều 3. Biểu tượng kiểm soát viên chất lượng

Biểu tượng kiểm soát viên chất lượng (hình 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này) là một hình tròn viền ngoài màu vàng, có nền màu đỏ tươi; phía trong có 02 bông lúa màu vàng tươi, phía dưới nối 02 gốc bông lúa có hình vành khuyên viền màu vàng, nền màu xanh nước biển, bên trong có chữ KSVCL (viết tắt của cụm từ KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG) màu vàng; ở giữa có hình mỏ neo màu vàng; phía trên hình mỏ neo có hình cánh én màu vàng; trên hình cánh én có biểu trưng hình tròn, giữa hình tròn là hình chữ S, lồng chữ V, bên trái chữ S màu vàng và màu đỏ, bên phải chữ S màu xanh nước biển và màu đỏ”.

2. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên mũ

Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng được gắn trên mũ kê pi và mũ mềm.

1. Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên mũ kê pi (hình 2 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này) gồm cảnh tùng kép bằng kim loại có màu vàng gắn liền với biểu tượng kiểm soát viên chất lượng được đúc nổi có hình tròn đường kính 35mm, chiều dài 58mm chiều cao 48mm.

2. Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên mũ mềm kê pi (hình 3 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này) là biểu tượng kiểm soát viên chất lượng được đúc nổi có hình tròn đường kính 29 mm”.

3. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên ve áo

Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng được đeo trên ve áo trang phục kiểm soát viên chất lượng gồm có hai phần.

1. Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng được gắn trên nền ve áo là biểu tượng thu nhỏ của Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng, dập nổi, sơn màu như biểu tượng, đường kính là 21mm, được gắn chính giữa nền ve áo.

2. Nền Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên ve áo (hình 4 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này) có hình bình hành, góc nhọn là 45° , góc tù là 135° , chiều dài 55mm, chiều cao 35mm; nền màu xanh rêu; ở giữa gắn biểu tượng kiểm soát viên chất lượng thu nhỏ, đường kính 21mm (theo quy định tại khoản 1 Điều này)”.

4. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Cầu vai kiểm soát viên chất lượng gắn trên vai áo

Cầu vai kiểm soát viên chất lượng được mang trên vai áo trang phục kiểm soát viên chất lượng dùng để phân biệt từng ngạch, chức vụ lãnh đạo kiểm soát viên chất lượng khi thi hành công vụ như sau:

1. Thông số và bố cục trên nền cầu vai kiểm soát viên chất lượng.

a) Cúc gắn trên cầu vai làm bằng kim loại màu vàng, đường kính 20mm, bề mặt là phù hiệu kiểm soát viên chất lượng, dập nổi không đổ màu, được gắn ở đầu nhọn của cấp hiệu (hình 5 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Sao gắn trên nền cầu vai làm bằng kim loại màu vàng, nhám bề mặt, kích thước 22mm (hình 7 phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này); được gắn ở giữa nền cầu vai, số lượng sao được gắn phân biệt theo ngạch công chức.

c) Vạch gắn trên nền cầu vai làm bằng kim loại màu vàng, nhám bề mặt, chiều dài 42mm (hình 8 phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này); được gắn ở cuối nền cầu vai, số lượng vạch được gắn phân biệt chức vụ lãnh đạo.

d) Cầu vai của gạch kiểm soát viên chất lượng có hình thang đứng, viên xung quanh màu vàng, nền cầu vai màu xanh rêu có hoa văn, một đầu bằng, đầu kia nhọn, chiều cao 130 mm, đáy lớn 45mm, đáy nhỏ 40mm (hình 6 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Quy định về số sao cho từng gạch kiểm soát viên chất lượng như sau:

a) Kiểm soát viên cao cấp chất lượng gắn ba sao (hình 7 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Kiểm soát viên chính chất lượng gắn hai sao (hình 7 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

c) Kiểm soát viên chất lượng gắn một sao (hình 7 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

d) Kiểm soát viên trung cấp chất lượng không gắn sao (hình 7 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Quy định về số vạch gắn trên nền cầu vai cho chức vụ lãnh đạo kiểm soát viên chất lượng như sau:

a) Cục trưởng, Phó cục trưởng gắn ba vạch (hình 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Cục và Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng địa phương gắn 2 vạch (hình 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

c) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Chi cục thuộc Cục và Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng địa phương gắn 1 vạch (hình 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

d) Kiểm soát viên chất lượng không gắn vạch (hình 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này)".

5. Sửa đổi Điều 13 như sau:

“Điều 13. Biểu hiệu kiểm soát viên chất lượng

Biểu hiệu kiểm soát viên chất lượng được đeo trước ngực để nhận biết tên, số hiệu của công chức kiểm soát viên chất lượng khi thi hành công vụ.

1. Biểu hiệu kiểm soát viên chất lượng có hình chữ nhật, dài 80mm, rộng 23mm; được làm bằng kim loại (hình 9 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Bên trái là biểu tượng thu nhỏ của phù hiệu kiểm soát viên chất lượng theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Thông tư này”.

6. Thay thế phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2011/TT-BKHHCN ngày 04/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hoá bằng Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 08 năm 2015.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTTg Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND, Sở KH&CN, Chi cục TĐC các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Trang thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘTRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh

Phụ lục I

MẪU BIỂU TƯỢNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10 /2015/ TT-BKHCN ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

**Biểu tượng kiểm soát viên chất lượng,
phù hiệu kiểm soát viên chất lượng**



Hình 1

Biểu tượng kiểm soát viên chất lượng



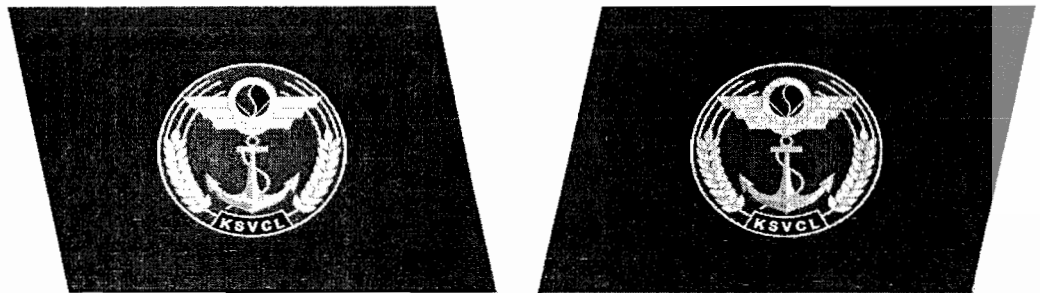
Hình 2.

Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên mũ kêpi



Hình 3.

Phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên mũ mềm kêpi



Hình 4.

Nền phù hiệu kiểm soát viên chất lượng gắn trên ve áo

Phụ lục II
MẪU BIỂU TƯỢNG CẦU VAI, PHÙ HIỆU KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10 /2015/TT-BKHCN ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Cầu vai, phù hiệu kiểm soát viên chất lượng



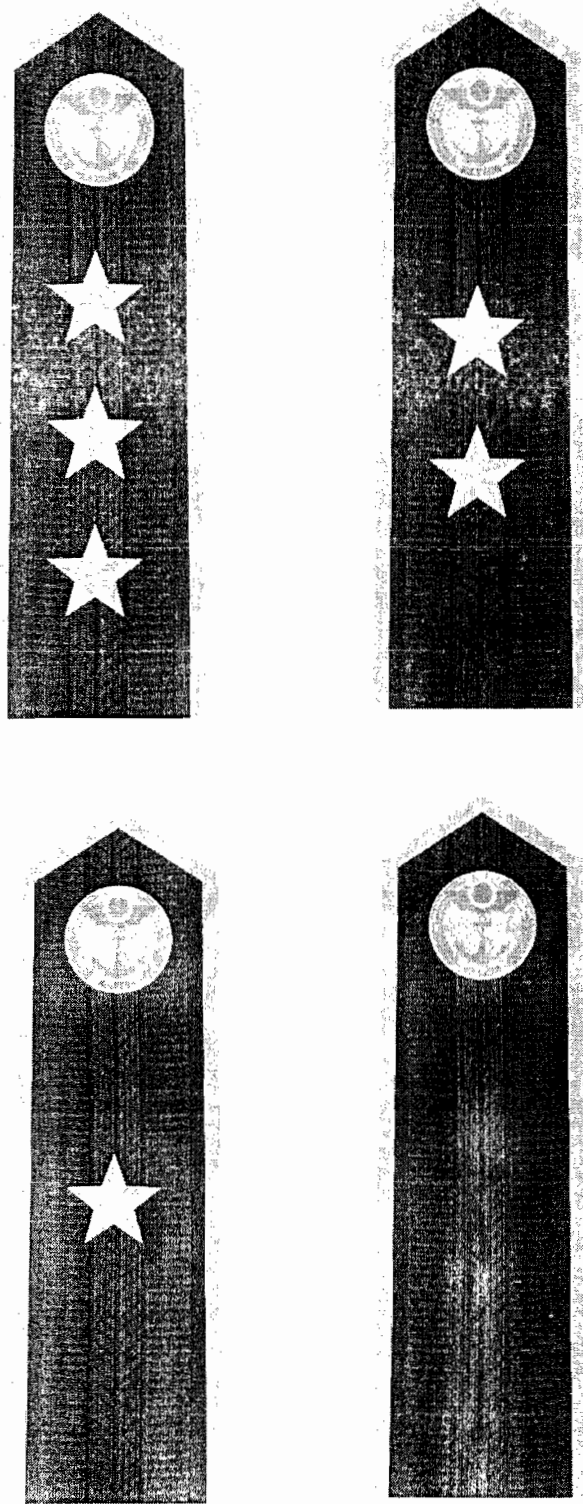
Hình 5.

Cúc gắn trên cầu vai kiểm soát viên chất lượng

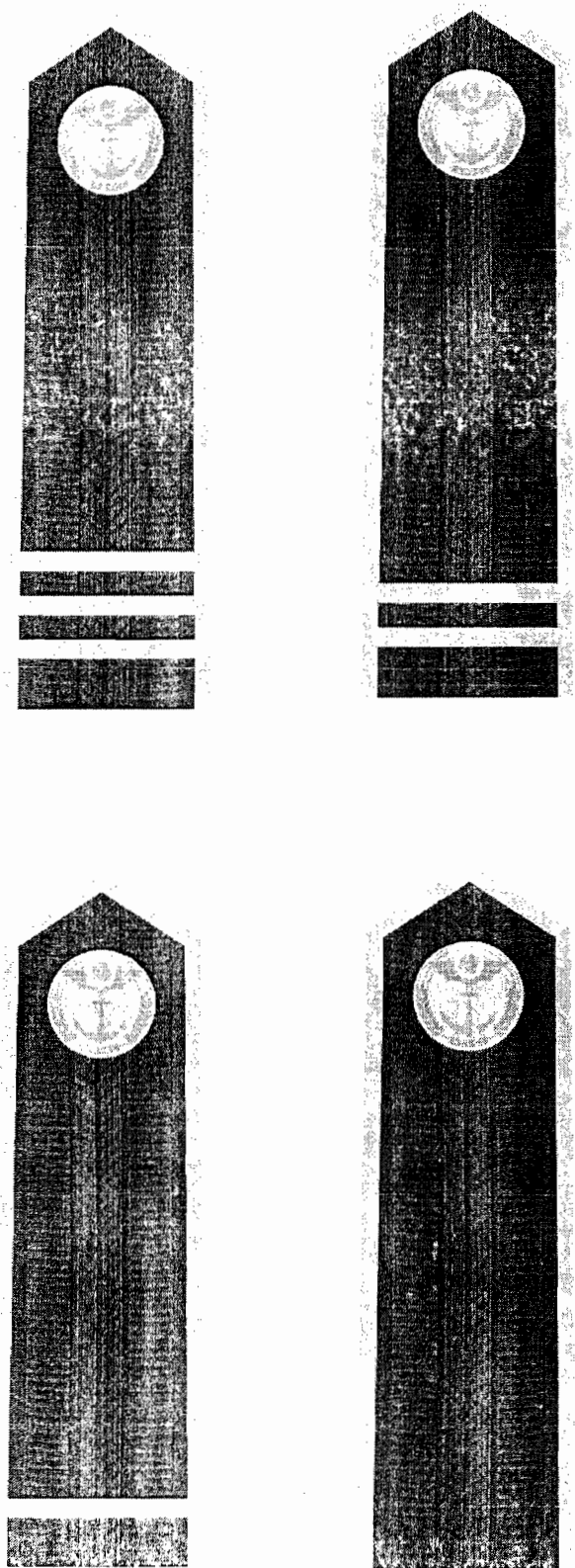


Hình 6.

Nền cầu vai kiểm soát viên chất lượng



Hình 7.
Quy định về số sao cho ngạch kiểm soát viên chất lượng



Hình 8.
Quy định về số vạch gắn trên nền cầu vai chức vụ lãnh đạo
kiểm soát viên chất lượng

Phụ lục III

MẪU BIÊN HIỆU, THẺ KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BKHCN ngày 19 tháng 6 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Biên hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng



Hình 9.

Biên hiệu thẻ kiểm soát viên chất lượng